

Đông Triều, ngày 21 tháng 09 năm 2015

PHƯƠNG HƯỚNG
Chiến lược phát triển trường THCS Nguyễn Du
Giai đoạn 2015 – 2020

Trường THCS Nguyễn Du - TT Đông Triều, tiền thân là trường phổ thông cấp II khu Hồng Quảng được thành lập năm 1955 vào những ngày miền Bắc bắt tay vào xây dựng CNXH, miền Nam vẫn đang ngập chìm trong khói lửa đạn bom của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Đến nay trường đã có 60 năm xây dựng và trưởng thành. Trong " sự nghiệp trồng người" 60 năm qua, nhà trường đã làm nên truyền thống vẻ vang và có những đóng góp không nhỏ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Khởi nguyên là trường cấp I- II Đông Triều và là một trường trung tâm của Huyện, giáp với các xã Đức Chính, Hồng Phong, Hưng Đạo, Việt Dân, Trường THCS Nguyễn Du có nhiều thuận lợi phát triển về mọi mặt. Đến năm 1993 trường được tách ra thành trường cấp I và cấp II riêng. Trường THCS Thị Trấn Đông Triều được lấy tên từ đó.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong những giai đoạn đầu thành lập, nhà trường đã từng bước khắc phục những khó khăn trước mắt, vươn lên không ngừng, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong giai đoạn sau, với mục tiêu tiếp tục củng cố vững chắc tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phân đầu, đã và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn xã, tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia .

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà...đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Nguyễn Du xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”.

Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Nguyễn Du là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục xã nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;
- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ Nghị quyết số 29, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ Nghị quyết số 08- NQ/TU ngày 10/4/2015 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo của thị xã giai đoạn 2015- 2020;
- Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND của Hội đồng nhân phường Đông Triều nhiệm kỳ 2015-2020

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1- Thuận lợi

1.1 Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số CB GV CNV: 31; Trong đó: CBQL: 02, giáo viên: 25, nhân viên: 2 người.
- Số lượng, tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỉ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp:
 - 100% giáo viên đạt chuẩn (trong đó 18 giáo viên trên chuẩn, chiếm 72%)
 - Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 16 (chiếm 64%), giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 6 (chiếm 24%).

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVN nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp thị xã và tỉnh, được phụ huynh học sinh tin nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

1.2 Chất lượng học sinh:

+ Học lực

Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	496	306	61,2	155	31,4	36	7,2	1	0,2

+ Hạnh kiểm

Năm học	TS HS	Tốt		Khá		T.bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014- 2015	496	478	96,2	17	3,4	02	0,4	0	0

+ Chất lượng mũi nhọn:

Tổng số có : 153 giải, trong đó:

Cấp huyện: 103 giải: 10 nhất, 29 nhì, 37 ba, 27 KK

Cấp tỉnh: 50 giải: 3 nhất, 5 nhì, 18 ba, 24KK

So với năm học trước: Tỷ lệ học sinh đạt hạnh kiểm tốt và học lực giỏi cao hơn (Năm học 2013 - 2014: Hạnh kiểm tốt chiếm 92.5% và học lực giỏi chiếm 44.8%).

- Nhà trường chú trọng việc đổi mới hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập bằng hình thức hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp và ngoài giờ lên lớp.

- Nhà trường chú trọng việc hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập. Nhà trường đã có rất nhiều hình thức tổ chức hiện hiệu quả về việc bồi dưỡng học sinh giỏi như thành lập đội tuyển và triển khai kế hoạch ôn luyện hợp lý. Thường xuyên đánh giá tình hình học tập của học sinh theo định kỳ nên chất lượng dạy học mũi nhọn và đại trà ngày một tăng cao rõ rệt.

1.3 Về cơ sở vật chất:

+ Khối phòng:

- Phòng học: 6 phòng.
- Phòng bộ môn: 03 phòng (Gồm: Phòng Vật lí-Công nghệ, Hóa học-Sinh học, Tin học,
- Phòng học thông minh (phòng chức năng): 06 phòng đầy đủ trang thiết bị máy chiếu gần, Bảng IQBOARD, hệ thống camera, wifi)
- Phòng Thư viện: 70m²
- Phòng Y tế: 01
- Các phòng chức năng gồm phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, Đoàn Đội đảm bảo đủ

+ Thiết bị- ĐDDH: Đầy đủ theo quy định của bộ GD&ĐT (mỗi khối lớp có 02 bộ/môn)

Thiết bị CNTT: nhà trường có 14 máy chiếu, 02 tivi 60 inch, 45 máy tính để bàn; 220 máy tính bảng đáp ứng đầy đủ cho việc UNCNTT trong quản lý, dạy và học của nhà trường. Cơ sở vật chất nhà trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại

1.4 Các lượng hỗ trợ khác:

Trường THCS Nguyễn Du thuộc phường Đông Triều là phường trung tâm của thị xã, địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của địa phương, tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng khoa học trong công tác quản lý giáo dục.

- Được sự quan tâm của cấp ủy, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, đạt trình độ trên chuẩn cao (89,3%)

- Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch theo Đề án nông thôn mới. Diện tích của nhà trường đủ để phát triển cơ sở hạ tầng trường học trong giai đoạn mới.
- Được Phòng GD&ĐT Đông Triều quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

2. Khó khăn:

2.1: Đội ngũ:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

- + Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên
- + Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (Thiếu cán bộ chuyên trách TBDH, nhân viên Văn thư).
- + Đánh giá xếp loại chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên...

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- + Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.
- + Một số giáo viên tuổi cao khả năng trình độ công nghệ thông tin hạn chế.
- + Cơ cấu đội ngũ đủ về số lượng, chưa đảm bảo về cơ cấu
- + Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những đồng chí tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

2.2. Chất lượng học sinh:

- Nhà trường còn một bộ phận học sinh thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đi làm ăn xã phó mặc con cái cho ông bà nên việc phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường chưa thường xuyên, phần nào ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.
- Học sinh học chương trình chính khóa phải học quá nhiều môn, cộng thêm chương trình bồi dưỡng HSG nên rất hạn chế về thời gian tự học nên các em đầu tư ít thời gian cho việc học bồi dưỡng HSG.
- Một số học sinh tham gia học bồi dưỡng chưa cố gắng nhiều nên kết quả thi học sinh giỏi ở một số môn chưa cao.

2.3 Cơ sở vật chất:

+ Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới. tuy nhiên Phòng học bộ môn còn thiếu một số CSVC (Phòng học bộ môn sinh hóa chưa có chậu rửa), khó khăn cho việc hướng dẫn học sinh trong các tiết học thực hành sinh học...

+ Khu vực sân trường còn chật hẹp, khi tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể toàn trường gặp khó khăn.

+ Thiếu nhà đa năng, một số nội dung trong hoạt động TDTT nhà trường phải liên hệ với UBND phường tạo điều kiện để bố trí cho học sinh luyện tập (nội dung cầu long, bóng bàn...)

2.4. Các lượng lượng hỗ trợ khác:

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn thị xã đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Số học sinh vào THCS trong những năm tới tăng nhanh đòi hỏi nhà trường phải bổ sung cơ sở vật chất, lớp học

- Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục nhà trường.

- Phường Đông Triều, tập trung nhiều hộ dân thuần nông,kinh tế gia đình và đời sống nhân dân không ổn định; tỷ lệ cha mẹ học sinh thường xuyên làm ăn xa gia đình cao; là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC NHÀ TRƯỜNG:

1. Quy mô số lớp, số học sinh.

Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2015-2020 (Số HS mỗi lớp từ 38- 45 HS)

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2015-2016	3	130	3	136	3	103	3	130	12	496
2016-2017	3	100	3	130	3	136	3	103	12	469

2017-2018	3	134	3	102	3	98	3	136	12	472
2018-2019	3	132	3	134	3	104	3	100	12	473
2019-2020	3	135	3	135	3	135	3	135	12	540

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

2.1. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Số giáo viên			
							Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Văn	4	4	4	3	1	1	4		
2	Toán	5	5	5	5			5		
3	Tiếng Anh	3	3	3	3			3		
4	Lý	1		1	1			1		
5	Sinh	3	2	3	3			2	1	
6	Sử	1	1	1	1			1		
7	Địa	1	1	1	1			1		
8	GDCD	1	1			1		1		
9	Công nghệ	1	1	1				1		
10	Âm nhạc	1	1	1					1	
11	Mỹ thuật	1		1					1	
12	Thể dục	1		1				1		
13	Tin học	2		1		1		2		
Tổng cộng		25	19	24		3	1	21	3	

2.2. Cán bộ quản lý, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Số giáo viên			
							Trình độ			
		Tổng	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	2	1	2	2			2		

2	Nhân viên	2	2	2	2			2		
Tổng cộng		4	3	4	4			4		

3. Về cơ sở vật chất:

- + Phòng học: 12 phòng.
- + Phòng bộ môn: 04 phòng (đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy và học)
- + Phòng Tin học: 01 phòng.
- + Phòng Thư viện: 01 phòng.
- + Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng.
- + Phòng Y tế: 01 phòng.
- + Phòng Truyền thống nhà trường: 01 phòng.
- + Phòng Truyền thống Đoàn – Đội: 01 phòng.
- + Phòng học ngoại ngữ: 01
- + Phòng Hiệu bộ và chức năng: 04 phòng.
- + Nhà tập đa năng: 01
- + Mỗi lớp học có 24 bộ bàn ghế; Bàn ghế đảm bảo quy chuẩn 2 học sinh/ bàn; đáp ứng đủ số lượng học sinh/ lớp
- + Cảnh quan môi trường luôn xanh – sạch – đẹp – an toàn.

MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

II.1 Xác định các vấn đề ưu tiên:

* Hướng phát triển:

-Phấn đấu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường, giữ vững vị trí tốp đầu của Giáo dục Đông Triều; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phấn đấu và xây dựng các điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.

* **Chất lượng hai mặt giáo dục:** Học lực: Giỏi đạt từ 50% trở lên; Khá đạt 37-42% không có học sinh xếp loại học lực yếu.

Hạnh kiểm: phấn đấu hàng năm hạnh kiểm khá tốt đạt 100% (trong đó loại tốt chiếm 93% trở lên)

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn và các mặt hoạt động:
- Thi tuyển sinh vào THPT đạt tỉ lệ đỗ trên 80%.
- Phòng GD -ĐT đánh giá các mặt hoạt động của nhà trường :

- Tuyển sinh THPT trong 2 năm học gần đây: năm học 2013 -2014; 2014-2015: (78%, 82%): Thứ 1/23 trường THCS toàn thị xã.
- + Thi HS Giải TD: Thứ 5/23
- + Thi HS Giải văn hoá: Thứ 1/23
- + Các hội thi(Giải Toán, Anh trên internet; hùng biện T.Anh, Vận dụng KT liên môn..và dạy học tích hợp, thi sáng tạo KHKT) : đứng trong top đầu các trường THCS của thị xã

*** Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.**

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.
- Phân đầu đến năm 2020 có 100% CB-GV-NV được đánh giá giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường
 - + 100% giáo viên có trình độ Đại học, đánh giá chuẩn nghề nghiệp ở mức tốt.
 - + GV Giỏi cấp cơ sở: 18-20 giáo viên
 - + GV giỏi cấp tỉnh: 8-10 giáo viên.
- 100% giáo viên sử dụng thành thạo thiết bị hiện đại và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 70% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.
- 100% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên.
- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

***Cơ sở vật chất:**

Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Duy trì và phát huy cảnh quan nhà trường khang trang – sạch – đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

• Mục tiêu:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của thị xã. Năm học 2015-2016 được đánh giá và công nhận trường đạt tiêu chuẩn về chất lượng giáo dục (Mức độ 3).
- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2019 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần II; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục ;

hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường THCS thuộc dự án CNTT giai đoạn 2016-2021, trường điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

- *Mục tiêu dài hạn*: Đến năm 2025, phần đầu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp đầu trường có chất lượng cao của thị xã Đông Triều.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2019-2024.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

– Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

– Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

– Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1 Thể chế và chính sách:

– Xây dựng cơ chế ***tự chủ và tự chịu trách nhiệm*** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

– Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

– Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

– Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

– Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

– Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3 Xây dựng và phát triển đội ngũ :

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện “Chiến lược phát triển trường THCS Nguyễn Du giai đoạn 2015 đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”.

2.3.1. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

2.3.2. Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, không có đơn thư khiếu nại.

2.3.3. Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

2.3.4. Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

2.3.5. Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tham mưu với Hội CMHS, UBND phường Đông Triều thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích nổi trội. Thực hiện tốt chế độ làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phát huy tối đa năng lực sở trường của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên không phân biệt bằng cấp, hợp đồng hay biên chế.

2.3.6. Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh xa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

2.3.7 Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.

- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giao viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, Các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm), Thanh tra nhân dân.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

Xác định: Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

a) Dạy và học: Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB-GV-CNV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn “*Dạy ít, học nhiều*”, sớm khắc phục tình trạng “*Dạy lý thuyết suông*”, *tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,...* Xây dựng các *đôi bạn học tập* với quan điểm “*học thầy không tày học bạn*”... Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với *công việc lãnh đạo*. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà... để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Phát động sâu,

rộng các cuộc thi giải toán, giải Tiếng Anh trên mạng Internet, thi sáng tạo khoa học kỹ thuật; hướng dẫn cho học sinh khai thác nguồn học liệu mở; Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, nhận thức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của BGH, tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sử dụng Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp:

– Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học...

– Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, TDTT, thi khéo tay bạn gái... ngoài ra còn tổ chức các hoạt động khác như “Nói chuyện truyền thống”, chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” và giúp học sinh có “tinh thần khỏe mạnh”.

c) Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Xác định ý nghĩa: Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: Kỹ năng làm chủ cuộc sống; Kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; Kỹ năng làm chủ trong học tập: Tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; Kỹ năng giao tiếp và hội nhập; Kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp phổ thông THCS, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường...

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng... Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

Người phụ trách:

- *Lãnh đạo chung:* Hiệu trưởng.
- *Người thực hiện:* Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách thực hiện, y tế-chữ thập đỏ, đoàn TN và công đoàn.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phần đầu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.
- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, xây mới tường bao, đặc biệt tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng khu nhà đa năng, phòng học âm nhạc.
- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6 Kế hoạch – tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.
- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7 Tổ chức hoạt động Đoàn – Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội- Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá – văn nghệ TDTT...Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần tiếp tục nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8 Công tác xây dựng Đảng

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm học. Phần đầu có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

2.9. Công tác xã hội hoá:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài
- Tham mưu với Đảng uỷ, HĐND, UBND phường; Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nhà trường nâng cấp về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.
- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.
- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2015 – 2018: Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS thuộc Dự án CNTT giai đoạn 2016-2021 của sở GD&ĐT Quảng Ninh. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2014-2019, thực hiện kiểm định chất lượng, phần đầu đạt cấp độ 3.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2018 – 2020: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phần đầu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

*** Đối với Hiệu trưởng:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

*** Đối với Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ trưởng chuyên môn:**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

*** Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THPT có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

*** Hội cha mẹ học sinh:**

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

*** Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

5. Kiến nghị với các cơ quan hữu trách:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành thị xã Đông Triều:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Bổ sung cho nhà trường đủ nhân viên theo quy định (hiện tại chưa có nhân viên văn thư).

- Đối với UBND phường Đông Triều, UBND thị xã Đông Triều: Có cơ chế đầu tư xây dựng trường THCS Nguyễn Du sang vị trí mới để nhà trường hoàn thành Kế hoạch chiến lược./.

Nơi nhận:

- PGD-ĐT Đông Triều: (để phê duyệt)
- ĐU- HĐND-UBND phường (để b/c)
- Các tổ CM (t/h)
- Lưu VP

**TM. NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

Phạm Thị Thiên Hương

